

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG
Bản án số: 314/2017/HS-ST
Ngày 29-11-2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Minh Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Ngọc Diệp.
2. Bà Nguyễn Thụy Vân Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thụy, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thắng Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 327/2017/HSST ngày 27 tháng 10 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 335/2017/HSST-QĐ ngày 17 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1994 tại tỉnh Bến Tre; thường trú: Thôn 10, xã I; huyện E, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở hiện nay: ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1977; bị cáo có 01 em ruột sinh năm 1995; có vợ tên Lê Thị Minh T, sinh năm 1994 và 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04/7/2017, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Anh Triệu Văn D, sinh năm 1984; thường trú: Ấp C, xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau; chỗ ở hiện nay: Khu phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt.

2/ Chị Hứa Thị V, sinh năm 1982; thường trú: Xóm H, xã M, huyện C, tỉnh Hòa Bình; chỗ ở hiện nay: 23A13 khu phố 3, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

3/ Anh Dương Hoàng M, sinh năm 1974; thường trú: Tổ 15, ấp S, xã Đ, huyện T, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: 23A13 khu phố 3, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

4/ Anh Hồ Văn D, sinh năm 1989; thường trú: xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở hiện nay: 649 Phan Văn Trị, Phường N, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

5/ Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1988; thường trú: Ấp 4, xã V, huyện T, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: 938/2/9 khu phố 5, tổ 6, phường T, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

6/ Anh Lê Văn T, sinh năm 1989; thường trú: Xóm T, xã Y, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Quốc Nhật T, sinh năm 1980; thường trú: 1/60 khu phố 4, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn Q quen biết với Q (không rõ nhân thân lai lịch), Q chuyên tiêu thụ xe do phạm tội mà có. Q rủ bị cáo Q tham gia tiêu thụ xe gian để lấy tiền tiêu xài, nhiệm vụ của bị cáo Q là đi từ tỉnh Tây Ninh xuống thị xã D, tỉnh Bình Dương gặp Tú L (không rõ nhân thân lai lịch) nhận xe do phạm tội mà có và điều khiển về tỉnh Tây Ninh giao cho Q để tiêu thụ sang Campuchia, mỗi chuyến trót lọt bị cáo Q được Q trả công 500.000 đồng. Bị cáo Q đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Ngày 22/6/2017 bị cáo Q nhận 01 xe hiệu Honda Wave Alpha màu trắng biển số 69E1- 169.73 từ Tú L ở khu vực cầu vượt Sóng Thần, thị xã D, tỉnh Bình Dương và điều khiển về Tây Ninh. Tuy nhiên, khi đến phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì bị Công An phường H kiểm tra và tạm giữ hành chính do vi phạm giao thông.

Ngày 04/7/2017 bị cáo Q từ tỉnh Tây Ninh đến thị xã D, tỉnh Bình Dương, vào lúc khoảng 08 giờ bị cáo Q dùng điện thoại di động hiệu Masstel màu trắng có sim số 01602740532 gọi cho Tú L và hẹn gặp nhau tại khu phố 1, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Bị cáo Q vào quán cà phê chờ Tú L. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Tú L điều khiển xe mô tô Exiter biển số 38B1 -131.17 chở bị cáo Q đến trước quán cháo số 30/28 khu phố 1, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương và nói bị cáo Q chạy chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, đen, bạc biển số 67M1-302.16 trên xe có sẵn chìa khóa. Bị cáo Q đi lại ngồi lên xe và điều khiển xe đi được khoảng 20m thì bị đội phòng chống tội phạm kết hợp cùng Công an phường A bắt giữ. Tú L đi theo sau thấy bị cáo Q bị bắt giữ nên bỏ lại xe mô tô Exiter biển số 38B1 -131.17 chạy bộ tẩu thoát. Tại Công an phường A, bị cáo Q đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, Công an phường A lập biên bản người phạm tội đầu thú.

Ngoài ra, bị cáo Q còn khai nhận vào các ngày 28/6/2017 và ngày 01/7/2017 bị cáo Q điều khiển 02 xe mô tô Wave Alpha màu trắng không rõ biển số từ cầu vượt Sóng Thần về tỉnh Tây Ninh và được Q trả công 1.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác minh nhưng không có tin báo việc mất xe và chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D không có căn cứ xử lý.

Qua điều tra xác định xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, đen, bạc biển số 67M1-302.16 của chị Hứa Thị V bị mất trộm vào lúc 18 giờ 45 phút ngày 04/7/2017 tại tiệm tạp hóa số 21/7A khu phố 3, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha màu trắng biển số 69E1-169.73 của anh Triệu Văn D bị mất trộm vào ngày 21/6/2017 tại khu phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T, tỉnh Bình Dương và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Đồng Nai đã ra quyết định khởi tố vụ án Trộm cắp tài sản để điều tra và xử lý theo thẩm quyền.

Tài sản bị xâm hại trong vụ án gồm: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, đen, bạc biển số 67M1-302.16 của chị Hứa Thị V, đã thu hồi và giao trả lại cho chị V. 01 Xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha màu trắng biển số 69E1-169.73 của anh Triệu Văn D, hiện đã thu hồi và giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử lý theo thẩm quyền.

Theo kết luận định giá số 161/BB.ĐG ngày 07/7/2017 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha biển số kiểm soát 67M1-302.16 có giá là 14.000.000 đồng. Kết luận định giá số 170/BB.ĐG ngày 20/7/2017 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An kết luận 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha biển số kiểm soát 69E1-169.73 có giá là 11.500.000 đồng. Tổng giá trị là 25.500.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá số 161/BB.ĐG ngày 07/7/2017 và kết luận định giá số 170/BB.ĐG ngày 20/7/2017 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An nêu trên.

Đối với đối tượng tên Tú L và Q, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với xe mô tô Exiter biển số kiểm soát 38B1-131.17 mà đối tượng Tú L bỏ lại, qua xác minh đây là tài sản hợp pháp của anh Lê Văn T bị mất trộm vào ngày 26/6/2017 tại quốc lộ 1K, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương nhưng anh T không trình báo với Cơ quan công an. Hiện xe này đã trả lại cho anh Lê Văn T, anh T không có yêu cầu gì khác.

Tại cáo trạng số 309/QĐ - KSĐT ngày 26 tháng 10 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật

Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 để xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Masstel màu trắng có số IMEI: 301014146040396 của bị cáo Q sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số 01602740532.

Tại phiên tòa, bị cáo xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của bị cáo Nguyễn Văn Q là nguy hiểm cho xã hội. Theo quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự thì “Người nào không hứa hẹn trước mà chứa chấp, tiêu thụ tài sản biết rõ là do người khác phạm tội mà có, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”. Cáo trạng số 309/QĐ - KSĐT ngày 26 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng hành vi trên đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; xâm phạm trật tự an toàn xã hội, bị cáo nhận thức rõ tài sản là do phạm tội mà có nhưng vì tham lam tư lợi mong muốn có tiền để tiêu xài nên đã cố tình thực hiện, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Q có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội nhiều lần được quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được xem xét khi quyết định hình phạt: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn Q chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, đen, bạc biển số 67M1-302.16 của chị Hứa Thị V, đã thu hồi và giao trả lại, hiện chị V không yêu cầu bồi thường gì khác nên về trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha màu trắng biển số 69E1-169.73 của anh Triệu Văn D, hiện đã thu hồi và giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử lý theo thẩm quyền.

[09] Đối với xe mô tô Exiter biển số kiểm soát 38B1-131.17 mà đối tượng Tú L bỏ lại, qua xác minh đây là tài sản hợp pháp của anh Lê Văn T bị mất trộm vào ngày 26/6/2017 tại quốc lộ 1K, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương nhưng anh T không trình báo với Cơ quan công an. Hiện xe này đã trả lại cho anh Lê Văn T, anh T không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Đối với đối tượng tên Tú L và Q, hiện chưa xác định được nhân thân lại lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[11] Đối 02 xe mô tô Wave Alpha màu trắng không rõ biển số bị cáo Q điều khiển từ cầu vượt Sóng Thần về tỉnh Tây Ninh ngày 28/6/2017 và ngày 01/7/2017. Quá trình điều tra xác minh nhưng không có tin báo việc mất xe và chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An không có căn cứ xử lý.

[12] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động Masstel màu trắng có số IMEI: 301014146040396 của bị cáo Q là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với 01 sim điện thoại số 01602740532 không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[13] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[13] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu trắng có số IMEI: 301014146040396.

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim số 01602740532.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27 tháng 10 năm 2017.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Q phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An;
- Công an thị xã Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- Chi cục THA thị xã Dĩ An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND xã IaRvê, huyện Easúp; tỉnh Đắk Lắk;
- UBND xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo.
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng BC 81 CA tỉnh BD;
- Lưu VT; HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phan Thị Minh Châu

